

XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI VIỆT NAM TỪ DI SẢN HỒ CHÍ MINH ĐẾN QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG TA

Nguyễn Tùng Lâm^{1*}

¹Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

* Email: lamkhanhk13@gmail.com

Ngày nhận bài: 27/09/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 21/11/2023

Ngày chấp nhận đăng: 12/12/2023

TÓM TẮT

Xây dựng, phát triển con người Việt Nam là nội dung cơ bản và xuyên suốt trong di sản Hồ Chí Minh. Đây cũng là một trong những lĩnh vực phong phú và sâu xa nhất, mang tầm triết lý trong di sản Hồ Chí Minh. Sự nghiệp phát triển đất nước hiện nay đang đòi hỏi Đảng ta phải nghiên cứu, khai thác triết lý này của Người để thực hiện chiến lược phát triển con người trong sự nghiệp đổi mới ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: con người, Đảng ta, Hồ Chí Minh, phát triển, xây dựng.

BUILDING AND DEVELOPING VIETNAMESE PEOPLE – FROM THE HERITAGE OF HO CHI MINH TO THE REALIZATION PROCESS OF OUR PARTY

ABSTRACT

Building and developing Vietnamese people is the most basic and thorough content in Ho Chi Minh's legacy. This is also one of the richest and most profound fields of philosophy in Ho Chi Minh's heritage. The current cause of national development requires our Party to research and utilize this philosophy of his to implement the human development strategy in the cause of change in our country today.

Keywords: building, development, Ho Chi Minh, our Party, people.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong di sản Hồ Chí Minh, con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự nghiệp cách mạng. Vì vậy, công tác xây dựng, phát triển con người là vấn đề vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài vừa là vấn đề có tính cấp thiết. Vì trong bất kì thời kì nào, giai đoạn nào của sự nghiệp cách mạng, xây dựng con người cũng là vấn đề nổi lên hàng đầu và giữ một vị trí hết sức trọng yếu, quyết định đối với sự thành bại của cuộc đấu tranh cách mạng.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết chủ yếu dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác – Lênin; trong đó, tác giả đã trực tiếp sử dụng các phương pháp như: phân tích, tổng hợp, so sánh... để làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về chiến lược xây dựng, phát triển con người Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Di sản Hồ Chí Minh là nền tảng cho chiến lược xây dựng, phát triển con người Việt Nam của Đảng ta thời kì đổi mới

Sinh thời, Hồ Chí Minh không viết tác phẩm riêng bàn về con người nhưng vấn đề con người là chủ đề trung tâm, xuyên suốt thâm nhập toàn bộ hệ thống tư tưởng của Người. Từ tư duy đến hành động, con người luôn đặt ở vị trí trung tâm, là mục tiêu cao cả, thiêng liêng của sự nghiệp cách mạng mà Hồ Chí Minh theo đuổi. Trong tác phẩm “*Bản án chế độ thực dân Pháp*”, trên cơ sở tố cáo tội ác của thực dân, Người đã đặt vấn đề con người lên hàng đầu, đến tác phẩm “*Tuyên ngôn độc lập*”, Hồ Chí Minh đã khẳng định một chân lí bất hủ, hào hùng của mọi thời đại: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng” (Hồ Chí Minh, 2011a). Trong xây dựng đất nước, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có những con người xã hội chủ nghĩa” (Hồ Chí Minh, 2011d). Người khẳng định: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người” (Hồ Chí Minh, 2011b). Trước lúc đi xa, trong bản Di chúc thiêng liêng, Người viết: “Đầu tiên là công việc đối với con người” (Hồ Chí Minh, 2011e) và “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết” (Hồ Chí Minh, 2011e).

Từ chỗ nhận thức được con người có vị trí, vai trò quyết định đến sự nghiệp cách mạng của dân tộc, Hồ Chí Minh đã có tư duy rất sớm về chiến lược phát triển con người. Trong chiến lược con người của mình, Người cho rằng công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng con người là quan trọng hàng đầu. Nhờ chăm lo tới việc giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng con người, Hồ Chí Minh và Đảng ta đã xây dựng được nhiều thế hệ cán bộ cách mạng đáp ứng được yêu cầu của từng thời kì cách mạng. Đó là những chiến sĩ cách mạng có thể giới quan và nhân sinh quan mới, luôn thấm nhuần tinh thần yêu nước. Hồ Chí Minh gọi đó là những con người mới xã hội chủ nghĩa, họ là những đảng viên đảng cộng sản, những đoàn viên thanh niên ưu tú, những người chiến sĩ quân đội, công an, những công

nhân, nông dân trong lao động sản xuất và chiến đấu. Trong công tác giáo dục, đào tạo, Hồ Chí Minh luôn chú trọng phương pháp gắn lí luận với thực tiễn, lấy kết quả thực tiễn làm thước đo hiệu quả. Hai tác phẩm “*Đường cách mệnh*” và “*Sửa đổi lối làm việc*” của Hồ Chí Minh đã để lại những bài học quý giá về công tác giáo dục và đào tạo con người mới. Hai tác phẩm đã được Người cô đọng, khái quát, trình bày cặn kẽ từ kinh nghiệm công tác đến tư cách người cán bộ, đảng viên; từ các vấn đề lí luận đến rút ra các bài học trong thực tiễn.

Để xây dựng và phát triển con người toàn diện, một trong những vấn đề căn cốt mà Người luôn chú trọng đó là được rèn luyện trong thực tiễn cách mạng. Hồ Chí Minh cho rằng, phải để họ tham gia vào thực tiễn, phải được tôi rèn và trưởng thành trong phong trào cách mạng. Khi họ tham gia vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng và xây dựng xã hội mới sẽ là môi trường quan trọng để thử thách, rèn luyện và thông qua đó con người Việt Nam được phát triển về mọi mặt. C.Mác đã nêu lên luận điểm nổi tiếng: “Bản chất con người không phải là cái gì trừu tượng vốn có của nó, trong tính hiện thực, bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội” (C.Mác, Ph.Ăng-ghen, 1995). Cơ sở lí luận về bản chất con người của C.Mác là cơ sở phương pháp luận khoa học để Hồ Chí Minh xây dựng học thuyết về con người Việt Nam phát triển toàn diện. Theo Người, những năng lực bản chất người được hình thành bao giờ cũng phải thông qua các quá trình tương tác xã hội, tham gia vào các quan hệ xã hội để tiếp thu các giá trị văn hóa vật chất và tinh thần của xã hội loài người. Con người càng tham gia, tương tác và thích ứng được với các quan hệ xã hội, và các quan hệ càng khó khăn và phức tạp bao nhiêu, thì các phẩm chất, năng lực của con người càng được phát triển toàn diện bấy nhiêu. Do đó, để con người Việt Nam phát triển và trưởng thành về mọi mặt thì không thể tách rời với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Để phát triển con người toàn diện, theo Hồ Chí Minh, phải phát triển kinh tế và văn hóa, phát triển kinh tế cần đi trước một bước

và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật là nhiệm vụ trung tâm trong suốt cả thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Phát triển kinh tế là tiền đề, là cơ sở cho sự phát triển văn hoá nhằm xoá bỏ nghèo nàn và lạc hậu. Người chỉ rõ: “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hoá. Vì sao không nói phát triển văn hoá và kinh tế? Tục ngữ ta có câu: Có thực mới vực được đạo; vì thế kinh tế phải đi trước. Nhưng phát triển để làm gì? Phát triển kinh tế và văn hoá để nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân ta” (Hồ Chí Minh, 2011c). Mặt khác, một trong vấn đề mà Hồ Chí Minh luôn quan tâm, chú ý tới trong phương pháp đào tạo con người mới đó chính là phương pháp nêu gương, thống nhất giữa lí luận với thực tiễn, giữa lời nói và việc làm. Theo Người, mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trước quần chúng, nói đi đôi với làm, gương mẫu trong việc làm đến cuộc sống hằng ngày để quần chúng nhân dân noi theo. Hồ Chí Minh đã chủ trương viết sách “người tốt, việc tốt” nhằm nêu gương những công việc ích nước lợi dân, từ đó lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân thi đua làm việc tốt. Đây cũng là cách khơi dậy các phẩm chất tốt đẹp trong mỗi con người Việt Nam như tinh thần yêu nước, đạo đức trong sáng, thuần phong mỹ tục tốt đẹp là những chất liệu để xây dựng và phát triển con người mới. Bên cạnh phương pháp nêu gương, Hồ Chí Minh luôn có cách nhìn con người vừa sâu sắc, vừa bao dung để luôn khơi dậy và khai thác những mặt tốt của con người. Người nói: “Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng” (Hồ Chí Minh, 2011e).

Những luận điểm về xây dựng con người mới, con người Việt Nam phát triển toàn diện trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh còn nguyên giá trị, có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong sự nghiệp xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, là nền tảng cho chiến lược xây dựng, phát triển con người Việt Nam của Đảng ta quá trình đổi mới. Trong quá trình đổi mới, Đảng ta, bên cạnh tập trung vào đổi mới kinh tế, luôn nhấn mạnh tới xây dựng văn hoá và xã hội, quan tâm tới việc xây dựng con người.

Tại Đại hội VI, Đảng ta đã khẳng định: “Sự quan tâm đến con người và thái độ tôn trọng lẫn nhau phải trở thành một tiêu chuẩn đạo đức trong mọi hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội, nhất là trong các dịch vụ phục vụ nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987).

Vấn đề xây dựng con người mới, được Đảng ta tiếp cận, nhìn nhận từ nhiều góc độ khác nhau, trước tiên là tiền đề kinh tế để xây dựng con người. Đại hội VI, Đảng ta đã xác định: “Tư tưởng chỉ đạo của kế hoạch và các chính sách kinh tế là giải phóng mọi năng lực sản xuất hiện có, khai thác mọi khả năng, tiềm năng của đất nước và sử dụng có hiệu quả sự giúp đỡ quốc tế để phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất đi đôi với xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1987). Ba chương trình mục tiêu có ý nghĩa đột phá để tháo gỡ khó khăn về kinh tế, góp phần cải thiện đời sống cho nhân dân đó chính là chương trình về lương thực – thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Đại hội VII của Đảng đã khẳng định: “Mục tiêu của chính sách xã hội thống nhất với mục tiêu phát triển kinh tế, đều nhằm *phát huy sức mạnh của nhân tố con người và vì con người*. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ xã hội; giữa đời sống vật chất và đời sống tinh thần của nhân dân. Coi phát triển kinh tế là cơ sở và tiền đề để thực hiện các chính sách xã hội, thực hiện tốt các chính sách xã hội là động lực để thúc đẩy phát triển kinh tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1991).

Trong thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ta đã xác định rõ: “Mục tiêu giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, hình thành đội ngũ lao động có tri thức và có tay nghề, có năng lực thực hành, tự chủ, năng động và sáng tạo, có đạo đức cách mạng, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Nhà trường đào tạo thế hệ trẻ theo hướng toàn diện và có năng lực chuyên môn sâu, có ý thức và khả năng tự tạo việc làm trong nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1991).

Tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) vào tháng 1/1993, Đảng ta đã tập trung vào chủ đề xây dựng con người trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tại Hội nghị này, Trung ương cũng đã ban hành một số nghị quyết quan trọng nhằm xây dựng con người trong sự nghiệp đổi mới. Đó là Nghị quyết “Về một số nhiệm vụ văn hóa văn nghệ những năm trước mắt”, Nghị quyết “Về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân”, Nghị quyết “Về chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình”, Nghị quyết “Về sự nghiệp giáo dục và đào tạo”, Nghị quyết “Về công tác thanh niên trong thời kỳ mới”. Vấn đề con người với những yêu cầu và nhiệm vụ mới được đặt trong bối cảnh mới và các ngành, các cấp, các đoàn thể chính trị xã hội cần phải quan tâm đúng mức.

Hội nghị Trung ương 2 (khóa VIII), Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) và đặc biệt Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI) không những xác định nhiệm vụ quan trọng của Đảng là “Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện” (Ban Tuyên giáo Trung ương, 2014), mà còn nêu rõ các phẩm chất, năng lực của con người Việt Nam phát triển toàn diện thời kỳ đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Tại Đại hội XII, Đảng ta đã xác định tính tất yếu phải xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và coi đây là một mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của hệ thống chính trị nước ta hiện nay, thể hiện tầm nhìn mới, hết sức đúng đắn của Đảng ta, không những phù hợp với thời đại mà còn đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển con người Việt Nam trong thế kỷ XXI.

Đại hội lần thứ XIII tiếp tục nhấn mạnh: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hoá, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021); là “tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người

Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021).

3.2. Tiếp tục xây dựng, phát triển con người Việt Nam toàn diện trong bối cảnh hiện nay theo di sản Hồ Chí Minh

Để đưa sự nghiệp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện theo di sản Hồ Chí Minh đã được Đảng ta cụ thể hóa trong văn kiện đại hội XIII trong giai đoạn tiếp theo, theo chúng tôi cần tập trung giải quyết tốt các vấn đề cơ bản sau:

Một là, xây dựng hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam trong thời đại mới. Nhận thức rõ vấn đề này, Đảng ta khẳng định: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Hệ giá trị con người Việt Nam trong thời đại mới trên cơ sở kế thừa và phát triển di sản Hồ Chí Minh về mô hình con người phát triển toàn diện thì cần bổ sung những tiêu chí mới phù hợp với yêu cầu của sự phát triển xã hội tương lai. Hệ giá trị đó cần phải căn cứ vào yêu cầu của thực tiễn xã hội đang đặt ra và phải dự báo được những yêu cầu đặt ra cho con người mà xã hội vận động đòi hỏi. Hệ giá trị con người Việt Nam phát triển toàn diện phải thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, có sự thống nhất giữa tính dân tộc và tính quốc tế, tính truyền thống và hiện đại, phải bảo đảm được tính chân – thiện – mỹ, có sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần... Hệ giá trị chuẩn này là cơ sở để các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, các cấp các ngành có căn cứ để bồi đắp xây dựng cho con người Việt Nam những giá trị, tùy theo lĩnh vực hoạt động của mình. Đi đôi với đó phải có cơ chế để “đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực... làm tha hóa con người. Có giải pháp khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2014).

Hai là, đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người.

Trong hệ thống các nhân tố tác động đến sự hình thành, phát triển của con người toàn diện, giáo dục, đào tạo có vai trò đặc biệt quan trọng vì nó tác động trực tiếp và hiệu quả nhất đến việc hình thành phẩm chất, năng lực của con người. Để đẩy mạnh công cuộc xây dựng con người phát triển toàn diện, chúng ta cần thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục quốc dân, luôn coi giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”. Trước mắt, phải tập trung mọi nguồn lực giải quyết cho được vấn đề hết sức quan trọng mà Đảng ta khẳng định: “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021) trong đó trọng tâm là: “Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế – xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021).

Ngoài ra, cần phải xây dựng được chương trình, kế hoạch khoa học, phù hợp và có tính khả thi cao trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu về giáo dục, đào tạo mà Đại hội XIII của Đảng đã nêu lên nhằm thực hiện đổi mới có hiệu quả nền giáo dục, đào tạo nước nhà, phát huy vai trò và chức năng đặc biệt của lĩnh vực này đối với sự nghiệp nâng cao dân trí, phát triển nhân lực, đào tạo nhân tài, xây dựng con người phát triển toàn diện cho đất nước; nỗ lực phấn đấu để nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế – xã hội gắn với phát triển nhanh và bền vững.

Kinh tế tác động to lớn đến các lĩnh vực, các ngành liên quan đến quá trình ra đời và phát triển bền vững của con người toàn diện ở nước ta. Thực tiễn cho thấy, nếu kinh tế không phát triển thì các lĩnh vực khác của đời sống xã hội cũng gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện vai trò, chức năng,

nhiệm vụ của mình. Các ngành có vai trò to lớn và tác động tích cực, mạnh mẽ đến sự phát triển về trí lực, thể lực, đạo đức, năng lực thẩm mỹ của con người là giáo dục, đào tạo, văn hóa, y tế, thể dục, thể thao... Muốn xây dựng con người phát triển toàn diện đạt kết quả tốt, nhất thiết phải quan tâm đến sự phát triển của những ngành, những lĩnh vực này. Tuy nhiên việc phát triển giáo dục, đào tạo, văn hóa, y tế, thể dục thể thao... đòi hỏi một khoản đầu tư lớn. Xã hội càng phát triển yêu cầu đầu tư cho các ngành liên quan đến phát triển con người càng cao. Vì vậy, không có một cơ sở kinh tế vững mạnh thì các ngành, các lĩnh vực liên quan đến sự tồn tại và phát triển con người cũng không thể hoạt động có hiệu quả, không thể đáp ứng được yêu cầu của xã hội cũng như sự nghiệp xây dựng và phát triển con người toàn diện cho đất nước.

Vì vậy, để tạo ra những điều kiện vật chất và tinh thần phục vụ cho con người phát triển cần tập trung phát triển kinh tế, không ngừng nâng cao đời sống vật chất cho nhân dân; thực hiện chính sách xóa đói giảm nghèo để cải thiện và nâng cao mức sống cho nhân dân; phát triển kinh tế phải gắn với phát triển văn hóa mới tạo ra sự phát triển bền vững. Đây là những điều kiện tiền đề để con người cải thiện điều kiện sinh hoạt vật chất và tinh thần của mình làm cơ sở để phát triển toàn diện. Giải quyết vấn đề trên còn tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực phát triển và các dịch vụ cơ bản, các phúc lợi xã hội, giảm chênh lệch mức sống giữa thành thị với nông thôn và giữa các vùng trong cả nước.

Bốn là, xây dựng, tạo lập môi trường văn hóa lành mạnh, giàu tính nhân văn.

Thực tế cho thấy sự hình thành nhân cách của cá nhân chịu ảnh hưởng rất lớn của gia đình, nhà trường, xã hội. Một môi trường sống giàu nhân văn và có tính văn hóa cao là điều kiện để nảy nở ở mỗi người lí tưởng, quan điểm sống tích cực, đúng đắn, động viên, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho họ trong phát triển tài năng, hoàn thiện nhân cách bản thân. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội và con người, các hoạt động

văn hóa ảnh hưởng to lớn đến nhận thức, tư tưởng, tình cảm, lối sống, cách ứng xử của con người với đồng loại, với thiên nhiên, với công việc. Môi trường văn hóa là những định hướng vô cùng quan trọng cho hành động của triệu triệu con người trong cuộc sống cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Có thể nói, văn hóa là nhân tố tác động trực tiếp, mạnh mẽ, nhiều mặt đến sự ra đời của con người phát triển toàn diện ở nước ta. Vì vậy, để xây dựng con người phát triển toàn diện theo quan điểm của Đảng ta nhất thiết chúng ta phải xây dựng, phát triển văn hóa và tạo lập được môi trường văn hóa tốt đẹp. Môi quan hệ hữu cơ, gắn bó này được Đảng xác định: “Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và môi trường văn hóa lành mạnh là hai mặt thống nhất của quá trình xây dựng con người phát triển toàn diện ở nước ta. Mục đích cao nhất mà nó hướng tới là con người, là tạo điều kiện để phát triển con người Việt Nam về mọi mặt, nâng cao giá trị con người, tạo ra phẩm chất, năng lực mới để con người Việt Nam hoàn thành sứ mệnh chủ thể trong quá trình xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Cho nên, theo chúng tôi, các cấp, các ngành, các địa phương phải ra sức phấn đấu sớm hoàn thành mục tiêu “xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp với bối cảnh kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016) mà Đảng ta khẳng định. Có thể nói, đây là vấn đề rất quan trọng, có ý nghĩa to lớn đối với thành công của sự nghiệp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện ở nước ta hiện nay. Hơn nữa, nếu thực hiện tốt điều này, chúng ta sẽ chứng minh rõ thêm vai trò, vị thế của văn hóa trong sự nghiệp phát triển đất nước và xây dựng thành công con người Việt Nam phát triển toàn diện ở nước ta.

4. KẾT LUẬN

Như vậy, những quan điểm toàn diện và sâu sắc về con người trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị to lớn, là cơ sở để Đảng ta khẳng định việc xây dựng con người phát triển toàn diện là một tất yếu khách quan, là mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển của quốc gia thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Mục đích của xây dựng con người phát triển toàn diện của nước ta là tạo ra thể hệ người Việt Nam phát triển về mọi mặt, đủ khả năng, năng lực đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững, đem lại phồn vinh cho dân tộc, ảm no hạnh phúc cho nhân dân cũng như sự vẹn toàn của nhân cách con người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Tuyên giáo Trung ương. (2014). *Tài liệu học tập Nghị quyết và một số chủ trương Hội nghị Trung ương 9, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- C. Mác, & Ph. Ăng-ghe-n. (1995). *Toàn tập*, Tập 3. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1987). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Hà Nội: Nxb Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1991). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*. Hà Nội: Nxb Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2014). *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành trung ương khóa XI*. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011a). *Toàn tập*, Tập 4. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011b). *Toàn tập*, Tập 11. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011c). *Toàn tập*, Tập 12. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011d). *Toàn tập*, Tập 13. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011e). *Toàn tập*, Tập 15. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.